

Bản án số: 54/2021/HS-PT

Ngày: 01- 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Trương Cao Sơn và ông Bùi Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiếu, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Võ Phi L do có kháng cáo của bị cáo Võ Phi L và bị hại Đỗ Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Phi L (Tên gọi khác: B); sinh ngày 16/8/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 01/42 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Phi S, sinh năm 1968 và bà Võ Thị L, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Đình Quốc H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại có kháng cáo: Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1988; trú tại: 11/49 Đường C, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, Võ Phi L cùng với Nguyễn Đình Quốc H đang ngồi nhậu tại nhà L ở số 01/42 Đường T, phường A, thành phố H. Lúc này, anh Đỗ Văn S (trú tại: 11/49 Đường C, phường A, thành phố H) dùng củi đốt lửa ở nhà của mình nên gây ra khói, làm ảnh hưởng đến nhà của L. Thấy vậy, L đi qua nhà anh S để nói chuyện nhưng không gặp nên cùng bà Trần Thị L (mẹ anh S) dập lửa. Dập lửa xong, L đi về nhà của mình và ngồi nhậu với H. Một lúc sau, anh S đi về và tiếp tục đốt lửa lên làm khói bay qua nhà L. L tiếp tục đi qua nhà anh S để dập lửa. Cứ như vậy đến khoảng lần thứ 4, sau khi đốt lửa xong thì anh S lên gác lửng nhà của mình nằm ngủ. Thấy khói tiếp tục bay qua nhà mình nên L bức tức chạy vào nhà anh S vác 01 cây thang mà anh S dùng để leo lên gác ra phía trước sân. Lúc này, H chạy theo L ra đứng ở khu vực sân giữa nhà L và nhà anh S. Sau đó, L chạy về phía sau nhà mình lấy 01 cây dao cầm ở tay, 01 cây rựa đi qua nhà anh S. Đi ra tới sân, L ném 01 cây rựa về phía H nhưng H không cầm mà tiếp tục đứng tại đây. L dùng dao chặt cây thang của anh S. Lúc này, từ trong nhà anh S cầm 01 cây rựa trên tay và tiến về phía L. Thấy vậy H xông đến giữ tay của anh S làm cả hai ngã xuống. H không chế và nằm đè lên người anh S. Thấy vậy, L xông vào dùng dao chém nhiều nhát vào tay, chân làm anh S bị thương.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây dao bằng sắt dài 42cm (lưỡi dao dài 25cm), cán dao bằng sắt dài 17cm;

- 02 (Hai) cây rựa có chiều dài 60cm, trong đó có 01 cây lưỡi bằng sắt dài 30cm, cán rựa bằng sắt dài 30cm, một cây rựa lưỡi bằng sắt dài 30cm, cán bằng gỗ dài 30cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 154-20/TgT ngày 06/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về thương tích của anh Đỗ Văn S, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định:

Chấn thương tay trái gãy hở lồi cầu ngoài xương cánh tay đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn đinh xuyên cố định 21%.

Vết thương phần mềm cẳng chân trái đứt cơ chày trước đã khâu, không ảnh hưởng chức năng 3%.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là 23% (hai ba phần trăm).

3. Vật gây và cơ chế hình thành:

Tổn thương gãy hở lồi cầu ngoài cánh tay trái do vật sắc nhọn tác động vào mặt ngoài khớp khuỷu trái theo hướng từ khuỷu đến hõm khuỷu, từ phía lồi cầu ngoài đến lồi cầu trong.

Vết thương phần mềm cẳng chân trái do vật sắc tác động theo hướng trước - sau, chéo từ trên xuống.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Phi L và gia đình đã bồi thường cho bị hại anh Đỗ Văn S số tiền 14.900.000 đồng. Anh S yêu cầu Võ Phi L và Nguyễn Đình Quốc H tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Phi L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Quốc H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự; tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/01/2021, bị cáo Võ Phi L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/01/2021, bị hại anh Đỗ Văn S có đơn kháng cáo với nội dung tăng mức hình phạt đối với bị cáo Võ Phi L.

Tại phiên toà phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo của bị hại anh Đỗ Văn S; chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo; xử phạt bị cáo Võ Phi L 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo L, bị hại S kháng cáo trong thời hạn quy định và nội dung kháng cáo phù hợp với Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị hại anh Đỗ Văn S rút kháng cáo, căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử kháng cáo của bị hại.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Võ Phi L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Do bức tức việc anh Đỗ Văn S đốt lửa làm khói bay qua nhà mình, nên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, tại số nhà 11/49 Đường C, phường A, thành phố H, Nguyễn Đình Quốc H khống chế và Võ Phi L đã có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém vào tay, chân của anh Đỗ Văn S, hậu quả làm cho anh S bị tổn hại sức khỏe 23%.

Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết án bị cáo Võ Phi L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Phi L đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo Võ Phi L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó Võ Phi L là người trực tiếp dùng dao chém bị hại gây thương tích, Nguyễn Đình Quốc H đồng phạm với vai trò là người giúp sức nên Võ Phi L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này bị hại có một phần lỗi đó là trong sinh hoạt ở khu dân cư đã dùng củi, lớp cao su để đốt nhiều lần gây khói ảnh hưởng đến môi trường mặc dù đã được nhắc nhở theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Sau khi xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp hồ sơ bệnh án điều trị năm 2014 điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế do đa chấn thương, chấn thương sọ não, bị cáo bồi thường thêm cho anh Đỗ Văn S 3.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo theo như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Phi L, bị hại Đỗ Văn S không phải chịu

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo của bị hại anh Đỗ Văn S.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phi L sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01A/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Xử:

Xử phạt bị cáo Võ Phi L 01 (Một) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Phi L, bị hại Đỗ Văn S không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Phòng PV06-CA tỉnh TT- Huế;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu Tổ TCTP;
- Lưu THS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân